

# **RCEP và khuyến nghị cho cơ quan QLNN và doanh nghiệp**

*Nguyễn Anh Dương*

*Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương*

# Nội dung

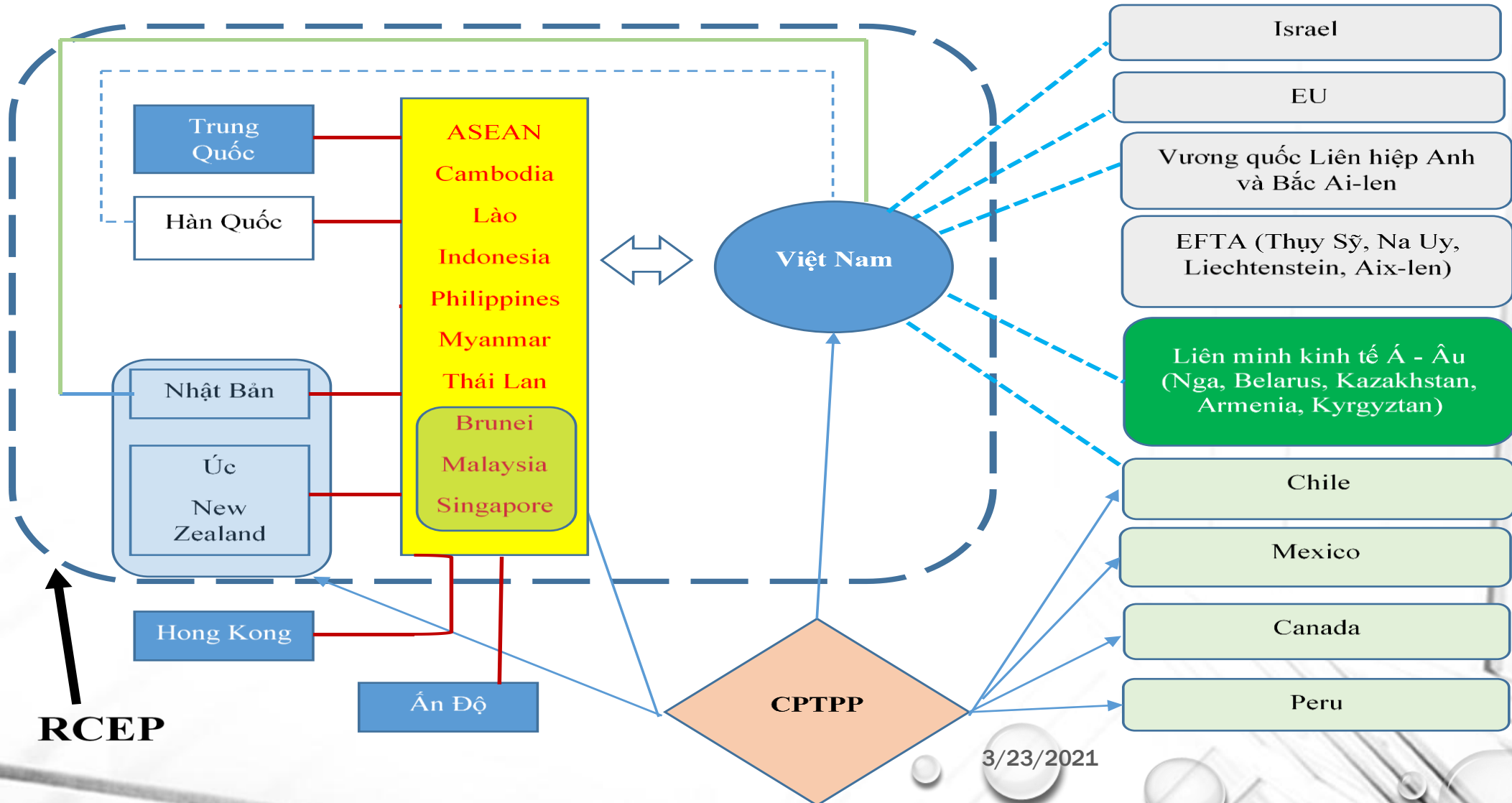
- Giới thiệu;
- RCEP trong tiến trình hội nhập của Việt Nam;
- Một số cơ hội và thách thức từ RCEP đối với hoạt động thương mại;
- Một số cơ hội và thách thức từ RCEP đối với hoạt động đầu tư;
- Hàm ý đối với doanh nghiệp;
- Vai trò của Bộ, ngành, địa phương và hiệp hội

# Giới thiệu

➤ Khu vực châu Á – Thái Bình Dương đang đứng trước những kịch bản trái chiều về hợp tác thương mại và đầu tư:

- *Cạnh tranh địa chính trị phức tạp: trước, trong và cả ở “lối ra” COVID-19.*
- *Gia tăng chủ nghĩa bảo hộ, nhưng song song với tăng trưởng thương mại liên tục và sự quan tâm nhiều hơn đối với tạo thuận lợi thương mại.*
- *COVID-19 và yêu cầu phát triển bền vững;*
- *Biến động mạnh của dòng vốn đầu tư nước ngoài tại các thị trường đang phát triển và mới nổi (đặc biệt là Trung Quốc);*
  - UNCTAD (1/2021): FDI vào Trung Quốc tăng 4% trong năm 2020.
- *Chính sách của Biden?*

# RCEP trong tiến trình hội nhập của Việt Nam



# So sánh RCEP và CPTPP

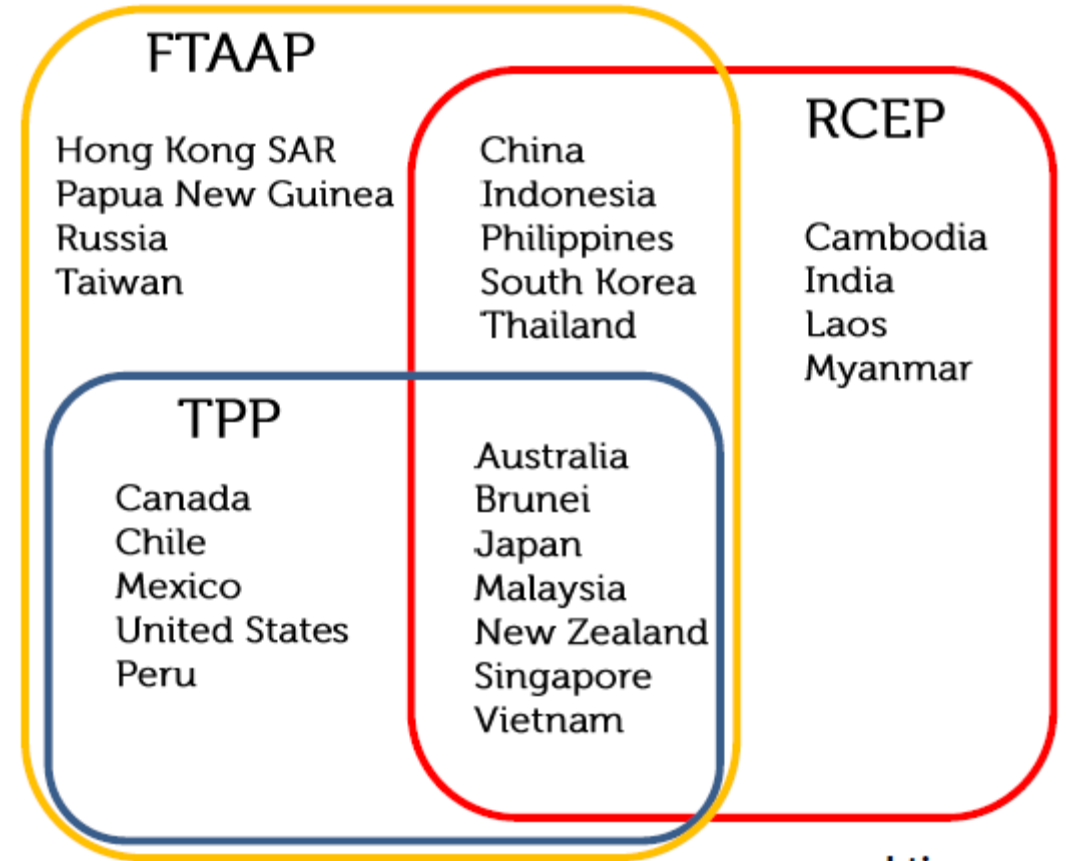
RCEP	CPTPP
<p><b>Những đặc điểm chung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Cam kết tự do hóa sâu rộng hơn về thương mại hàng hóa, dịch vụ và đầu tư;</li> <li>– Cam kết mở cửa sau đường biên giới;</li> <li>– Điều ghi nhận yêu cầu thúc đẩy hợp tác phát triển, nâng cao năng lực;</li> <li>– Điều khởi đầu là những hiệp định có quy mô thị trường rất lớn;</li> <li>– Điều được coi là những bước đi trung gian tiến tới Khu vực thương mại tự do khu vực châu Á – Thái Bình Dương (FTAAP);</li> <li>– Điều có thành viên tham gia đàm phán từ ban đầu nhưng sau đó rút khỏi hiệp định.</li> </ul>	
Bắt đầu năm 2013 và ký kết vào tháng 11/2020	Bắt đầu 2010; kết thúc đàm phán vào tháng 10/2015; ký kết TPP vào tháng 2/2016; ký kết CPTPP vào tháng 3/2018 và thực thi vào tháng 11/2018 (Việt Nam thực thi từ 14/01/2019).
ASEAN là động lực/hạt nhân dẫn dắt	Mỹ dẫn dắt đàm phán TPP; nhưng khi Mỹ rút khỏi TPP thì Nhật Bản giữ vai trò quan trọng nhất trong việc vực dậy và thúc đẩy phê chuẩn CPTPP.
Mục đích là hình thành các Hiệp định sâu rộng hơn các ASEAN+1 FTA và hỗ trợ hợp tác để phát triển công bằng hơn	Mục đích là thiết lập FTA của thế kỷ 21 nhằm giải quyết những vấn đề mới (tiêu chuẩn lao động và môi trường, cạnh tranh, DNNN, mua sắm chính phủ, sở hữu trí tuệ, v.v.)
Hiệp định “trộn gói”, nhưng vẫn giữ cách tiếp cận tiệm tiến sau khi có hiệu lực.	Hiệp định “trộn gói”



➤ RCEP đặt khu vực châu Á vào thế năng động mới

- *Phụ lục 1, Tuyên bố Hội nghị cấp cao APEC 2016: RCEP và TPP là những bước đi trung gian hướng tới FTAAP;*
- *Nếu Mỹ quay lại CPTPP (trở thành TPP ban đầu)?*
- *Nếu Trung Quốc xin gia nhập CPTPP?*
- *Nếu có thêm các thành viên mới (Anh, Thái Lan, Indonesia, Hàn Quốc, v.v.).*

## Trade agreements in Asia-Pacific



gbtimes

FTAAP = Free Trade Area of the Asia-Pacific

TPP = Trans-Pacific Partnership

RCEP = Regional Comprehensive Economic Partnership

3/23/2021

# Nội dung của RCEP vs CPTPP, EVFTA

	RCEP	EVFTA	CPTPP	AFTA	ACFTA	AKFTA	AJCEP	AIFTA	AANZFTA	AHKFTA
Xóa bỏ thuế quan	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Quy tắc xuất xứ	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Dệt may	X	X	X						X	
Hải quan và tạo thuận lợi thương mại	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Phòng vệ thương mại	X	X	X		X	X	X	X	X	
SPS	X	X	X	X			X		X	X
TBT	X	X	X	X					X	X
Dịch vụ	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X
Dịch vụ tài chính	X	X	X	X		X			X	
Đầu tư	X	X	X	X	X	X	X	X	X	
Cơ chế ISDS			X	X	X	X		X	X	
Nhập cảnh tạm thời cho khách kinh doanh	X	X	X	X					X	
Viễn thông	X	X	X						X	
Thương mại điện tử	X	X	X						X	
Mua sắm công	X	X	X							
Chính sách cạnh tranh	X	X	X						X	
Doanh nghiệp nhà nước		X	X							
Sở hữu trí tuệ	X	X	X						X	
Lao động		X	X							
Môi trường		X	X							
Doanh nghiệp nhỏ và vừa	X									
Hợp tác và nâng cao năng lực	X	X	X	X	X		X		X	X
Giải quyết tranh chấp	X	X	X	X	X	X	X	X	X	X

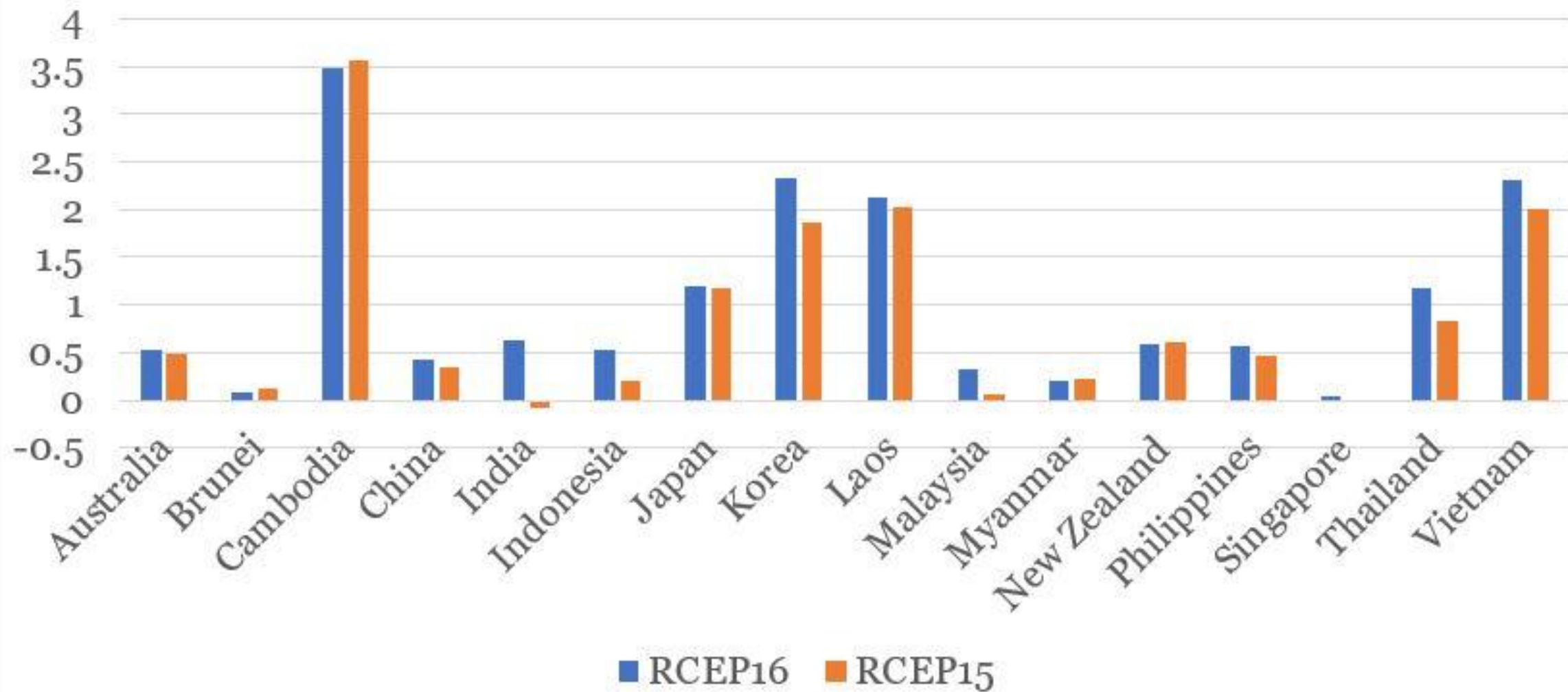
*Nguồn: Cập nhật dựa trên tổng hợp của VCCI*

# Một số cơ hội và thách thức từ RCEP đối với thương mại

- RCEP có thể giúp gia tăng xuất khẩu và thu nhập quốc gia
  - *Ngay cả trong kịch bản tự do hóa toàn diện (CIEM 2015).*
  - *RCEP có tác động tạo thương mại, chứ không chỉ là chuyển hướng thương mại (các đánh giá của Petri và cộng sự 2012, 2014, 2017, 2020).*
  - *Gia tăng đầu vào có chất lượng cho tiêu dùng và sản xuất xuất khẩu.*
  - *Tham gia vào chuỗi giá trị.*
  - *Tác động thể chế có thể khiêm tốn hơn CPTPP và RCEP (nhưng hài hòa hóa RoO cũng rất quan trọng + các lĩnh vực mới gần với FTA thế hệ mới)*



Figure 1. Real GDP impacts of RCEP16 vs RCEP15 (%)



3/23/2021

Nguồn: Ji (2019)

Table B1

**All scenarios: Export effects, 2030**

(billions of US dollars) (continued)

	<b>2030 Exports</b>	<b>Incremental effects: With business as before</b>			<b>Incremental effects: With US-China trade war</b>			
		<i>CPTPP</i>	<i>RCEP15</i>	<i>RCEP16</i>	<i>Trade war</i>	<i>CPTPP</i>	<i>RCEP15</i>	<i>RCEP16</i>
<b>WORLD</b>	<b>36,149</b>	<b>287</b>	<b>504</b>	<b>113</b>	<b>-996</b>	<b>265</b>	<b>500</b>	<b>120</b>
<i>Memorandum</i>								
RCEP15 members	10,545							
Δ RCEP15 members		203	519	-15	-471	186	514	-13
Δ Others		84	-15	128	-525	78	-13	133

ASEAN = Association of Southeast Asian Nations

CPTPP = Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership

EMENA = Europe, Middle East and North Africa

nie = not included elsewhere

RCEP = Regional Comprehensive Economic Partnership

*Source:* Authors' simulations.

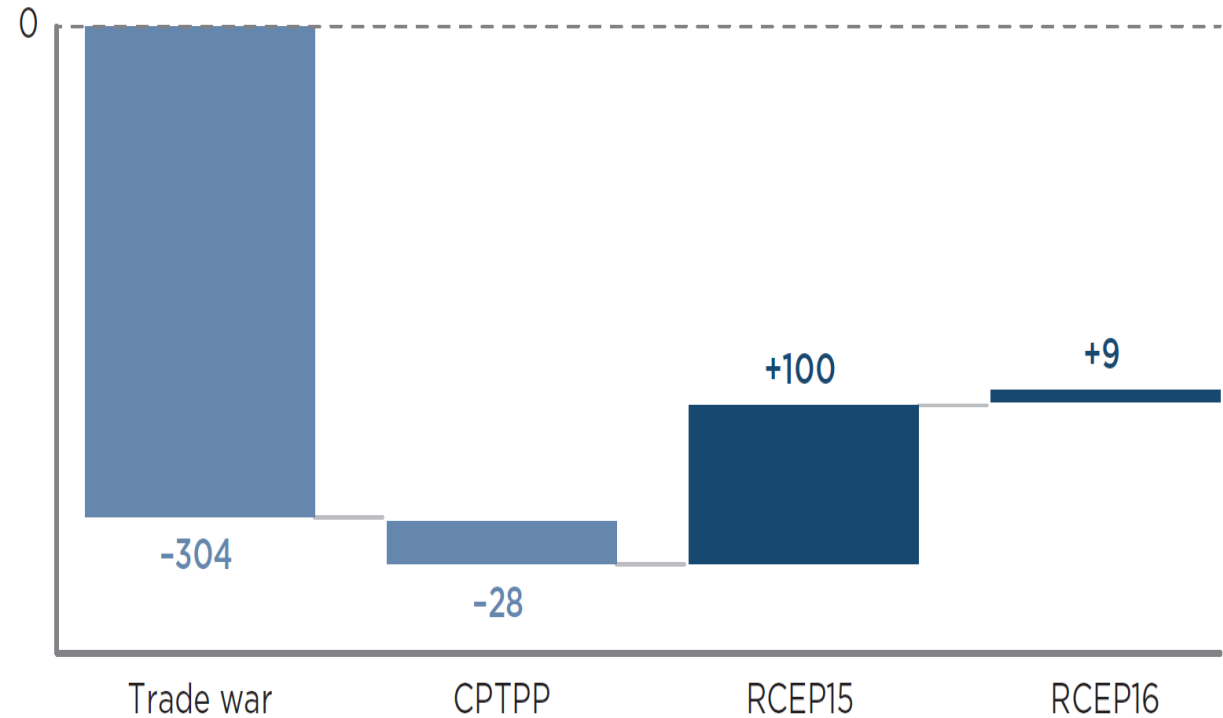
	2030 Exports	Incremental effects: With business as before			Incremental effects: With US-China trade war			
		CPTPP	RCEP15	RCEP16	Trade war	CPTPP	RCEP15	RCEP16
<b>Asia</b>	<b>12,905</b>	<b>172</b>	<b>500</b>	<b>118</b>	<b>-483</b>	<b>157</b>	<b>495</b>	<b>121</b>
Brunei	16	1	0	0	0	1	0	0
China	4,976	-9	244	12	-463	-27	248	13
Hong Kong	357	1	-2	0	-10	1	-1	0
India	1,360	-3	-6	137	-1	-3	-6	138
Indonesia	446	-3	13	5	-2	-3	12	5
Japan	1,190	97	135	-30	-1	98	128	-29
Korea	1,089	-6	64	-4	-1	-5	63	-4
Malaysia	491	42	11	-1	3	42	11	-2
Philippines	184	0	7	-2	1	0	7	-2
Singapore	470	29	-3	2	-2	29	-3	2
Taiwan	506	0	-8	1	-4	0	-8	1
Thailand	561	-7	26	0	2	-7	26	0
Vietnam	357	31	14	-2	1	31	14	-2
ASEAN nie	93	0	4	0	0	0	4	0
Asia nie	810	1	1	0	-7	1	0	0
<b>Oceania</b>	<b>673</b>	<b>28</b>	<b>4</b>	<b>6</b>	<b>-9</b>	<b>28</b>	<b>4</b>	<b>6</b>
Australia	589	23	3	5	-8	24	3	5
New Zealand	84	5	1	0	-1	5	1	0

*Nguồn: Petri và Plummer (6/2020)*

Figure 3

### China: Income effects of trade policies

(income gains/losses in billions of US dollars)



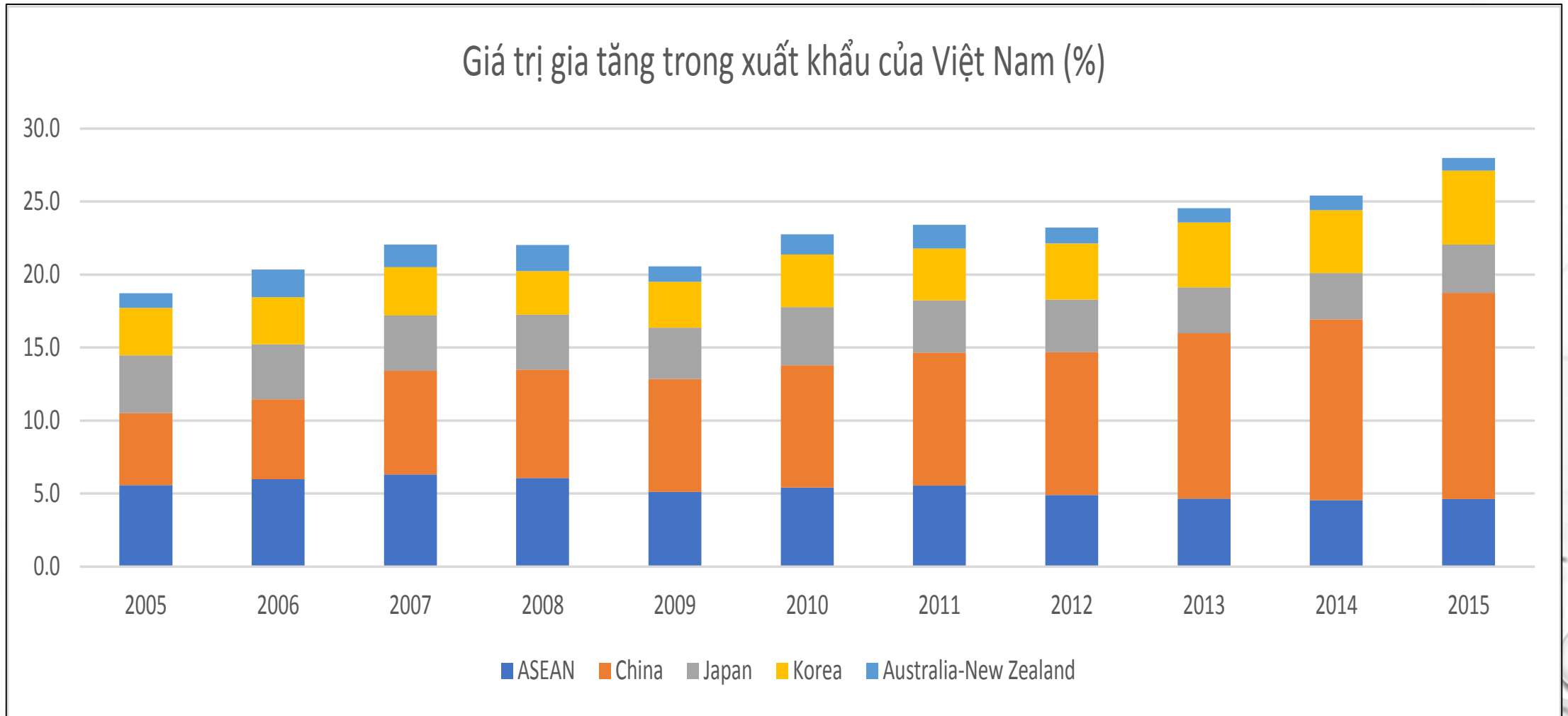
CPTPP = Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership

RCEP = Regional Comprehensive Economic Partnership

Source: Authors' simulations, trade war environment.

3/23/2021

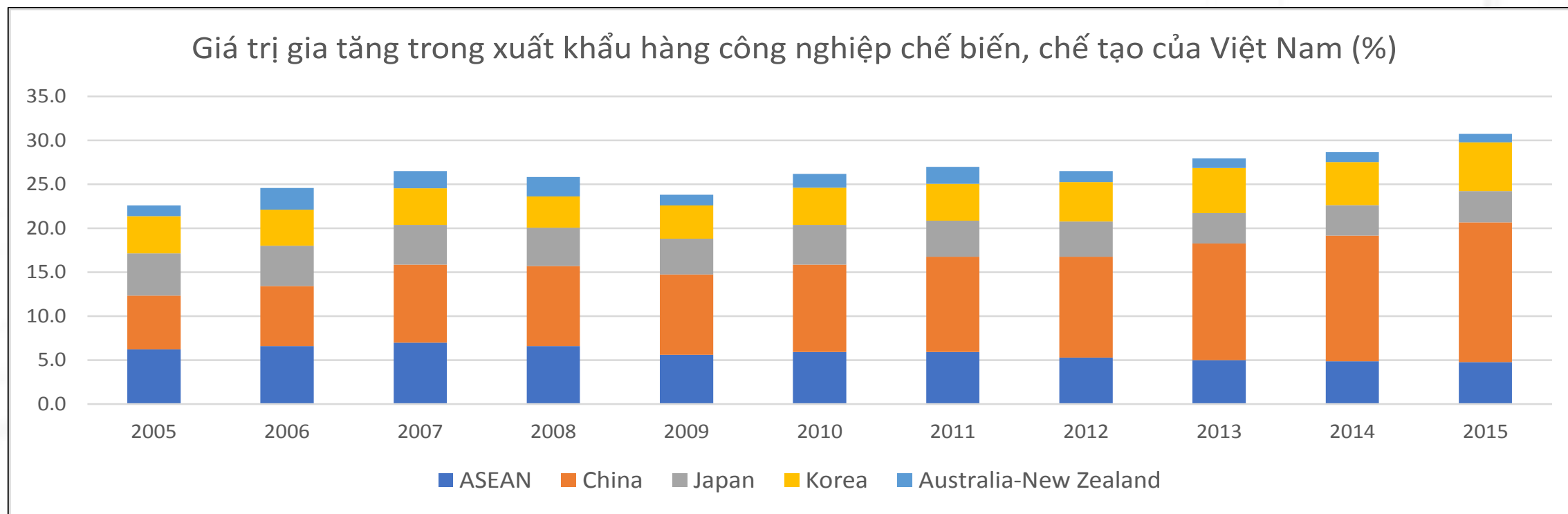
# Giá trị gia tăng từ nước ngoài trong xuất khẩu: chủ yếu từ khu vực RCEP, trong đó lớn nhất là Trung Quốc



Nguồn: OECD-TiVA.

3/23/2021

Xuất khẩu hàng công nghiệp chế biến, chế tạo dựa nhiều hơn vào giá trị gia tăng từ khu vực RCEP, trong đó tỷ trọng lớn nhất là từ Trung Quốc



Nguồn: OECD-TiVA.

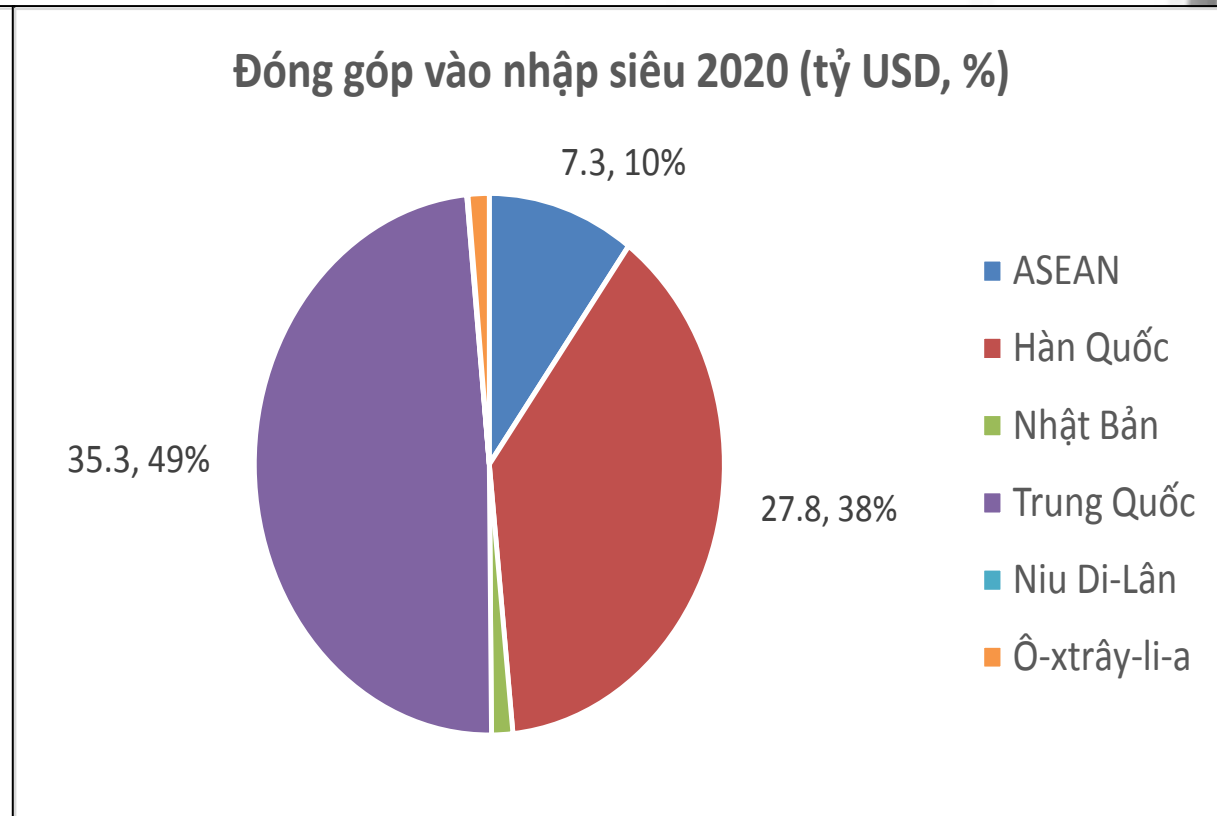
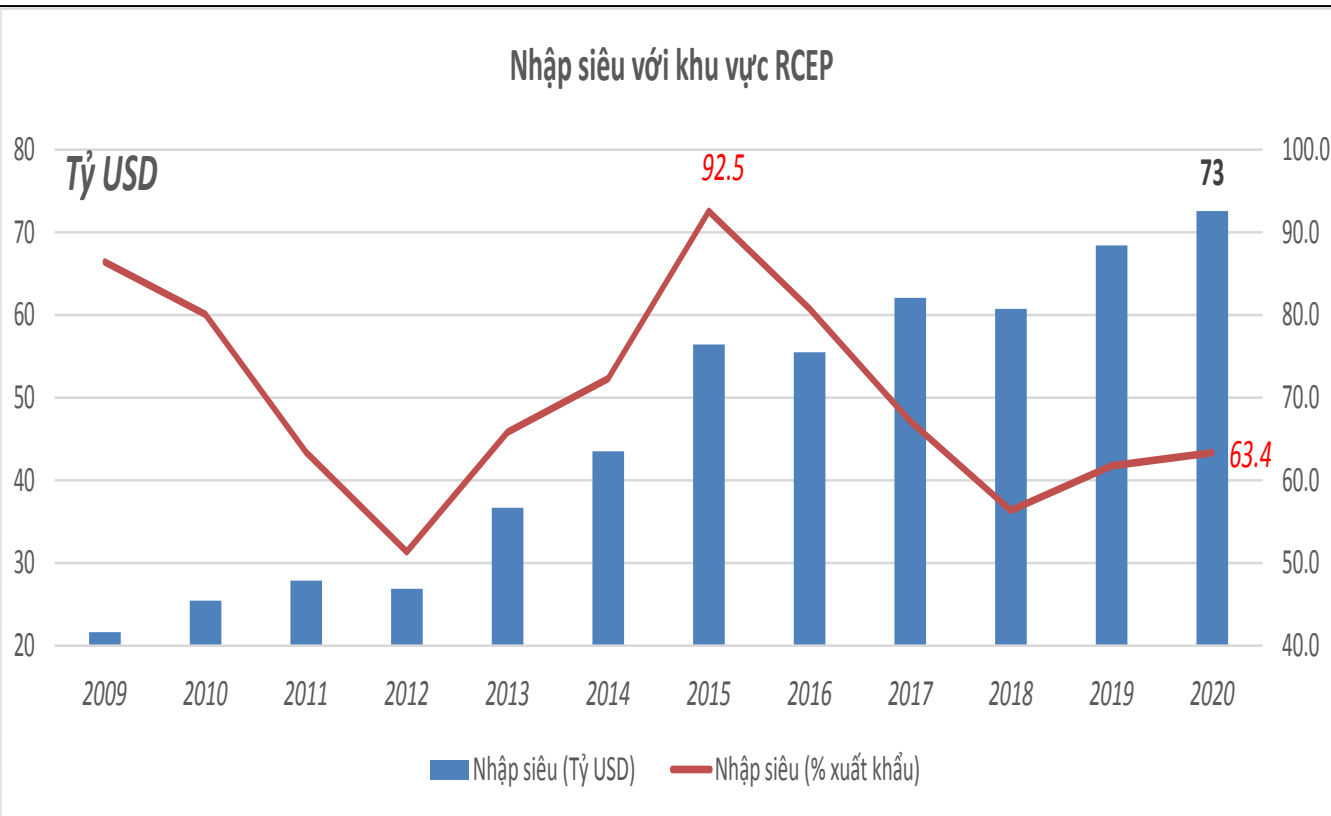
3/23/2021



➤ RCEP cũng kéo theo một số thách thức về thương mại:

- *Nhập siêu?*
- *Mức độ tự chủ trong chuỗi cung ứng?*
- *GTGT và khả năng cạnh tranh?*

# Nhập siêu với RCEP, 2009-2020



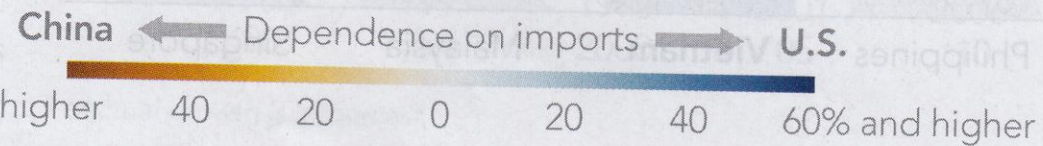
Nguồn: Tính toán từ số liệu TCTK (2009-2019) và TCHQ (năm 2020).

## The world is increasingly dependent on trade with China

2000

2010

2019



Source: IMF

Nguồn: Nikkei

3/23/2021

## Mức độ tương đồng xuất khẩu với RCEP cao hơn so với CPTPP

	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018
Việt Nam so với RCEP	37.5	35.7	35.8	36.5	37.5	39.8	42.1	47.6	48.6	52.8	58.7	63.9	64.7	63.9	62.8	60.7	60.4	61.1
Việt Nam so với CPTPP	33.3	31.5	32.8	34.1	36.0	37.5	40.3	47.2	46.7	48.8	52.9	52.3	50.6	49.7	47.8	45.9	45.9	46.0

*Nguồn:* Tính toán của CIEM.



## Mức độ hỗ trợ thương mại của Việt Nam với RCEP: không cải thiện nhiều trong 2010-2018

	2001	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018
ASEAN	34.7	34.2	35.0	36.7	39.7	42.3	45.2	51.4	47.6	48.5	53.4	57.0	55.0	54.3	54.7	53.9	52.3	51.9
RCEP	43.9	41.2	41.3	42.6	44.6	47.6	49.7	53.1	50.0	50.1	53.9	54.3	53.4	52.4	53.1	52.5	51.7	50.9
CPTPP	42.2	40.3	41.7	42.9	44.9	47.0	50.1	55.0	52.6	52.0	56.3	55.7	54.7	53.7	52.8	52.0	51.5	51.3
EU27	41.0	39.5	39.8	40.5	43.0	45.2	46.8	52.9	52.4	54.1	54.6	52.7	51.2	51.0	49.4	48.1	47.7	47.1
Mỹ	41.6	41.2	44.0	46.0	48.7	50.5	53.4	55.9	54.5	54.2	57.0	55.1	54.2	53.9	52.8	51.5	51.5	51.1
Trung Quốc	29.3	27.2	27.8	30.2	31.3	34.7	36.3	42.1	40.4	43.5	47.4	52.9	54.0	52.4	54.2	52.9	52.0	51.4
Nhật Bản	56.1	54.4	55.2	56.5	58.9	58.0	55.9	55.7	55.4	53.7	55.0	53.3	52.7	52.2	53.1	52.8	51.9	50.7
Hàn Quốc	47.9	45.6	45.0	47.2	50.0	50.2	49.2	50.6	46.0	46.3	50.3	49.6	49.4	49.3	51.2	51.0	49.5	47.2

*Nguồn: Tính toán của CIEM.*

3/23/2021



## Ít tạo dựng được lợi thế cạnh tranh mới từ RCEP

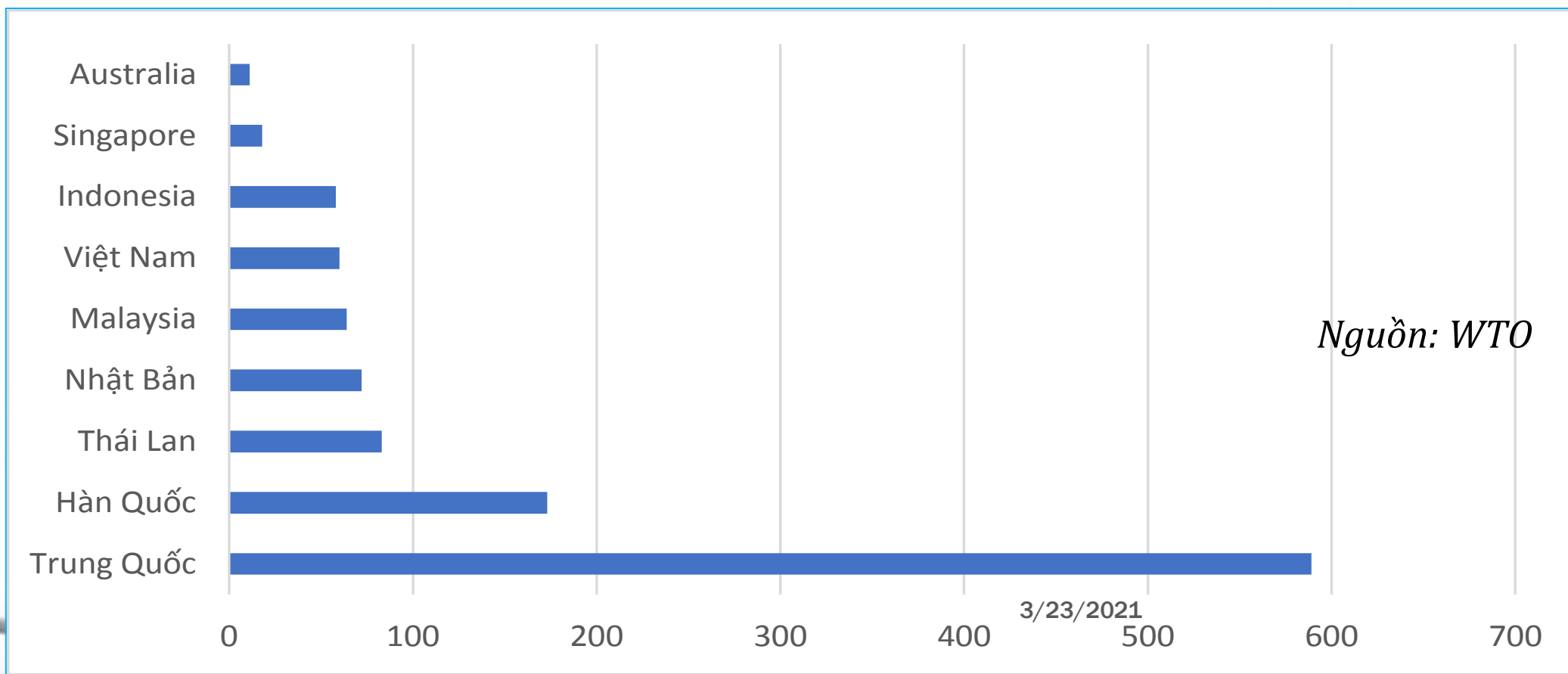
Tỷ trọng các nhóm hàng trong cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam (%)

	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018
<b>RCA2018&gt;1</b>	54,8	54,6	57,5	61,8	63,0	70,1	74,9	77,1	77,1
<b>RCA2018&lt;1 và RCA2018&gt;RCA2010</b>	10,2	10,4	10,3	11,0	12,0	11,8	10,8	10,5	10,9
<b>RCA2018&lt;1 và RCA2018&lt;RCA2010</b>	35,0	35,1	32,2	27,2	25,0	18,0	14,3	12,4	12,0

*Nguồn:* Tính toán của CIEM.

Rủi ro đối mặt với các vụ kiện phòng vệ thương mại khi không kiểm soát đúng mức nhập khẩu từ thị trường RCEP

### Số vụ kiện chống bán phá giá theo nước xuất khẩu, 2011-2019

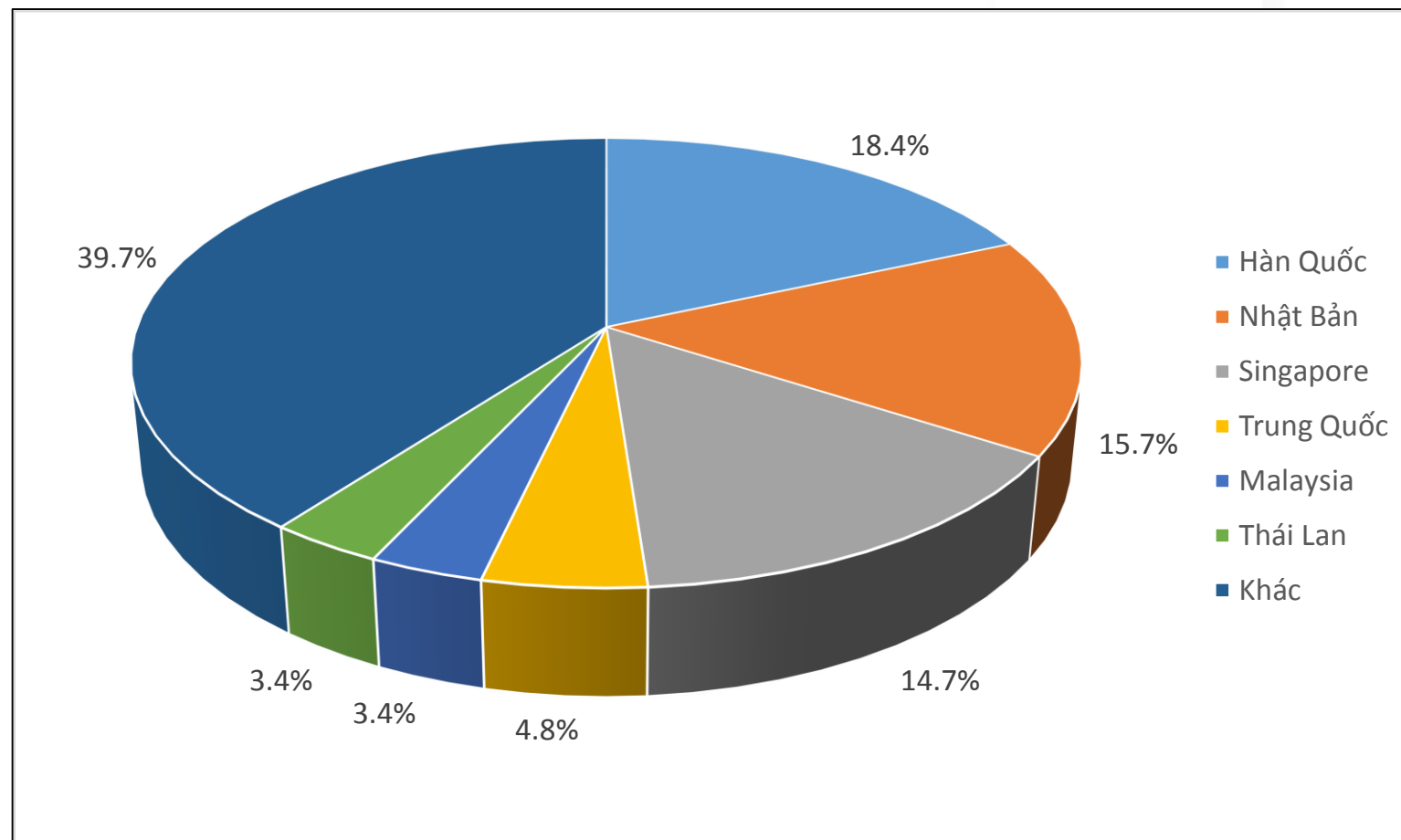


# Một số cơ hội và thách thức từ RCEP đối với hoạt động đầu tư

Cơ cấu vốn FDI đến 20/12/2020

## ➤ Vốn FDI chủ yếu từ khu vực Đông Á

- 6/10 đối tác đầu tư lớn nhất là ở khu vực RCEP (Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Trung Quốc, Malaysia, Thái Lan);
- Nhưng nguồn gốc thật của vốn FDI?



Nguồn: Bộ KHĐT.

3/23/2021

## ➤ Cơ hội

- *Chuyển dịch của nhà đầu tư trong bối cảnh chiến tranh thương mại Mỹ-Trung Quốc và đại dịch COVID-19 (nhưng khó ở quy mô lớn);*
- *Lợi ích lớn hơn nếu tiếp tục cải thiện MTKD.*
- *Tiêu chuẩn có thể có ý nghĩa?*

## ➤ Thách thức

- *Gia tăng FDI và gia tăng nhập siêu;*
- *Sàng lọc FDI?*
- *Quản lý tác động vĩ mô của dòng vốn FDI;*
- *Cân đối giữa thu hút, bảo vệ nhà đầu tư và quyền xây dựng chính sách của Việt Nam?*



# Hàm ý đối với doanh nghiệp

- Không tách rời RCEP với các FTA khác trong chiến lược kinh doanh của mình:
  - “Hái từ trái thấp”
    - *ASEAN và ASEAN+ FTA (tiệm tiến và hợp tác phát triển)*
  - Và “Hái hết”



- Xây dựng kế hoạch nâng cao năng lực xuất khẩu (đặc biệt là khả năng đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, SPS khó khăn hơn) :
  - *Không thể có ngay, mà phải nâng cao năng lực từ từ;*
  - *Theo dõi xu hướng về các biện pháp phi thuế quan ở các thị trường RCEP;*
  - *Đừng nghĩ các thị trường RCEP “dễ tính”...*
- Trong quá trình chuyển đổi, có thể tận dụng cơ hội và tích lũy từ các FTA “tiêu chuẩn thấp” khác (như ASEAN+ FTA, v.v.)



- Tận dụng hiệu quả nguồn vốn và chuyển giao công nghệ từ các tập đoàn lớn; tận dụng cơ hội tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu
  - ***Thu hút nhà đầu tư nước ngoài vào địa bàn chỉ là điều kiện cần...***
  - *Xác định vị thế đi học, phải tận dụng mọi cơ hội để xin học/được học, chứ không phải là “đòi” các tập đoàn này dạy/bao tiêu cho mình.*
- Thay đổi tư duy trong bối cảnh mới: lấy sức ép về cạnh tranh là động lực để đổi mới và phát triển
  - *Đổi mới chưa chắc đã cạnh tranh hơn, NHƯNG ngừng đổi mới là thất bại*
- Chú trọng đăng ký SHTT nếu có sáng chế, nhãn hiệu hàng hóa, v.v

# Vai trò của các Bộ, ngành, địa phương, hiệp hội

- Phát huy vai trò là đầu mối cung cấp thông tin, kết nối doanh nghiệp – nông dân;
- Đầu mối tham vấn doanh nghiệp
  - *Rà soát, khuyến nghị điều chỉnh chính sách*
  - *Phương án tổ chức thực hiện;*
  - *Các chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp*
- Triển khai có chất lượng hoạt động phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn DN, người nông dân nhằm thích ứng, chuyển đổi và nâng cao khả năng cạnh tranh.



# **XIN CẢM ƠN**

3/23/2021